



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN DỨC CHÂU
Last Middle First

Current Address: 18/1, VAN VAN, AN CỬU, HUẾ CITY, VIỆT NAM

Date of Birth: NOV 02 - 1942 Place of Birth: AN CỬU - HUẾ, VIỆT NAM

Previous Occupation (before 1975) Đoàn Ủy, Trưởng Toán Huân Luyện.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From MAY 1975 To OCT 09, 1987
Years: 12 Months: 5 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: TRAN, JIMMY
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>TRAN, JIMMY</u>	<u>EM</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ LÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : NGUYỄN ĐỨC CHÂU
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : NOVEMBER 02 1942
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): NAM Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): yes
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 18/1 đường VẠN VẠN, phường AN CỬU, thành phố HUẾ, VIỆT-NAM
 (Dia chi tai Viet-Nam)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ☒ No (Khong) _____

If Yes (Neu co): From (Tu): 5/1975 To (Den): OCT 09-1987

PLACE OF RE-EDUCATION: LONG GIÀO - HOÀNG LIÊN SƠN, YÊN BÁI - THANH HÓA - GIÀ RAY
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghề nghiệp): không

EDUCATION IN U.S. (Du học tại Mỹ): không

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Đại úy

VN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ): TRƯỞNG TOÁN HUÂN LUYỆN

Date (nam): 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____

IV Number (So ho so): 80- 8/88

No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So người đi theo): 06 (sáu người)
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi đầy đủ chi tiết

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi liên lạc tại VN): 18/1 đường VẠN VẠN, phường AN CỬU
thành phố HUẾ, TỈNH BÌNH TRÌ THIÊN, VIỆT-NAM.

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Người Bảo trợ):

TRAN, JIMMY.

U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Ky): Yes (co): ☒ No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN): Đồng đội và An lạc Cờ CỜ.

NAME & SIGNATURE: Jimmy

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT

(Ten, Chu ký, Địa chỉ và Điện thoại của người diện đơn này) TRAN, JIMMY

DATE: NOV 30 1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN ĐỨC CHÂU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
LÊ THỊ PHÊ	1948	Vợ
NGUYỄN THỊ TÂM HẢO	1968	CON
NGUYỄN ĐỨC TÙNG	1970	CON
NGUYỄN THỊ TÂM HẠNH	1973	CON
NGUYỄN ĐỨC HOÀI HƯƠNG	1975	CON.
NGUYỄN THỊ ÁI NHÌ (XIN BỎ TỨC)	1989	CON.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

FR: TRAN, JIMMY



TO: HỘI GIA ĐÌNH TỰ NGÃN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
C/O MRS KHUẾ MINH THO
P. O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

FR: TRAN, JIMMY



TO: FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

DEC 1 1 1989



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi; thuận tụy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: TRAN, SIMMY OR TRAN MANH QUYNH
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nha)

Tên tù nhân chính trị: NGUYỄN ĐỨC CHÂU
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:
(Chà, Me, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niên liêm: x 89 & 90 (\$12.00) x 2 = 24.
Đóng góp ủng hộ: _____ (tùy ý)

Thủ tụy, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE:



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN ĐỨC CHÂU
Last Middle First

Current Address: 18/1, VAN VÂN, AN CỬU, HUẾ CITY, VIỆT NAM

Date of Birth: NOV 02 - 1942 Place of Birth: AN CỬU - HUẾ, VIỆT NAM

Previous Occupation (before 1975) Đoàn Ủy, Trưởng Toán Huấn Luyện
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From MAY 1975 To OCT 09, 1987
Years: 12 Months: 5 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: TRAN, JIMMY
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name QUYNH M TRAN

Relationship

12-06-1989 0123 1

Pay to the
Order of

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

11-35
1210

24.00
100

TWENTY FOUR 00
100

Bank of America NT & SA

Dollars

East San Jose Branch 0581
P.O. Box 3236
San Jose, CA 95156

For NIÊN LIÊM 1989 & 1990 TM

If you are
and have no
Also, persc
INS Form I-150

DATE PREPARED: _____

California, SAN JOSE ngày 03 Tháng 9 năm 1989.

Kính thưa Quý Ông Bà,

Tôi ký tên dưới đây là TRẦN, JIMMY, tên cũ là TRẦN. NINH
QUYNH cựu quân nhân của Quân lực Việt Nam Cộng Hòa. Hiện tôi
cư ngụ tại số:

Số Điện Thoại là:

hoặc

Tôi viết thư này xin Quý Ông Bà vui lòng chuyển ĐƠN BẢO LAU KÈN
theo đây đến Cơ quan liên hệ để giúp cho người ANH BÀ CON và
cũng là cựu chiến binh đã phục vụ trong QLVNCH trước đây.

ANH NGUYỄN ĐỨC CHÂU đã ở trong tù cộng sản gần 13 năm
và sau khi được thả về đã gặp rất nhiều khó khăn về mọi mặt.

Tôi xin được đứng đơn BẢO LAU KÈN cho ANH NGUYỄN ĐỨC CHÂU và
tất cả mọi thủ tục cần thiết xin Quý Ông Bà trực tiếp liên lạc với
tôi theo địa chỉ và số Telephone ở trên.

Tôi gửi theo đây lời cầu chúc cho Quý Ông Bà luôn luôn được
mạnh khỏe và gia đình luôn được an khang -

Kính

Jimmy

HỘI CỤU TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ CỘNG SẢN VIỆT NAM

HỘI BẤT VỤ LỢI. GP#1380287 ngày 15/7/1986 California,

POLITICAL PRISONERS REGISTRATION FORM

(Mẫu ghi tên Tù Nhân Chính Trị)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camp in Viet Nam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

(Mục đích của mẫu này là xác định những người đã và đang bị giam cầm trong các "Trại Cải Tạo" ở Việt Nam để được phép vào Hoa Kỳ theo chương trình ra đi có trật tự.)

A.- GENERAL BIOGRAPHY: (Photo if available)

(Lý lịch tổng quát, kèm ảnh nếu có).

1. Name: (Family name, middle, first) NGUYỄN ĐỨC CHÂU (CON TRƯỞNG)

(Họ và tên theo thứ tự Việt Nam)

2. Sex: NAM Date of Birth 11.02.1942 Place of birth AN CUY TÂY, THUY AN, HƯƠNG THUY, TỈNH THỪA THIÊN

(Phái)

(Ngày sinh)

(Nơi sinh)

3. Last position/Rank, Agency/Unit SĨ QUAN TRƯỞNG TOÁN HUẤN LUYỆN - ĐẠI ÚY, ĐẶC KHU ĐÀ NẴNG

(Chức vụ/cấp bậc, Cơ quan/Đơn vị cuối cùng)

B.- ARREST:

(Giam giữ)

1. Date & Place of Arrest: 23-05-1975 SAIGON

(Ngày nơi trình diện/bị bắt giữ)

2. Name, Location of Prisons or Re-education Camps: HOANG HEN SON - YEN BAI - LY BA SO (THANH HOA)

(Tên, địa điểm các trại giam)

GIARAI (XUÂN LỘC - ĐÔNG NAI)

3. Date of release or still in camps: Ngày 10 tháng 9 năm 1987 (ĐƯỢC TRẢ)

(Ngày được thả hay còn bị giam)

C.- FAMILY STATUS:

(Tình trạng gia đình)

1. Married or single: CÓ GIA ĐÌNH

(Có gia đình hay độc thân)

2. If married, please complete names of Spouse & Children: Vợ: LÊ THỊ CHÊ (1948)

(Nếu có gia đình, xin điền thêm người vợ/chồng và các con)

CON: NGUYỄN THỊ TÂM HẠO (1968); NGUYỄN ĐỨC TÙNG (1970)

NGUYỄN THỊ TÂM HẠNH (1973); NGUYỄN ĐỨC HOÀI HUÂN (1975)

3. Address of family: NGUYỄN ĐỨC CHÂU, Địa chỉ: 18/1, ĐƯỜNG VẠN VÂN, PHƯỜNG AN CUY, THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH BÌNH TRÌ THIÊN, VIỆT NAM

(Địa chỉ gia đình)

D.- APPLICANT:

(Người đứng đơn)

1. Name: TRẦN JIMMY Occupation: ELECTRONIC TECHNICIAN

(Họ và tên)

(Nghề-nghiệp)

2. Address and phone number:

(Địa chỉ và điện thoại)

TEJ

3. Relationship with detainee ANH EM CỐ CỘU

(Liên hệ với tù nhân cải tạo)

4. Status in USA: Permanent resident ☐ US citizen ☒

(Tình trạng cư trú)

5. Are you willing to sponsor the above detainee (if released) Yes ☒ No ☐

(Ông, Bà có sẵn sàng đứng ra bảo trợ cho đương sự không?)

Yes ☒ No ☐

Date: 03-9-1989

(Ngày, tháng, năm)

Signature of applicant

(Chữ ký của người đứng đơn)

P. O. BOX 635
WESTMINSTER, CALIF.
92684-0635

St. lịch : 100 000

Tên họ: Nguyễn Văn Khoa

ngày sinh: 11-02-1942

ở quê: An Cựu - Huế - Thừa Thiên

thời gian: 1971 - 1975

kinh tế: Văn phòng - Thừa Thiên

phần mềm: Anh - Pháp

cử bậc: Đại úy

Phân công: Sĩ Quan Kỹ Thuật

Phân công: Sĩ Quan Kỹ Thuật

Nhảy học khóa 18 Sĩ Quan Kỹ Thuật (1964)

Qua kinh nghiệm:

- 1965 Tiến đoàn 11 Biệt Động Quân

- 1968 Tiến đoàn 2 Biệt Động Quân

- 1969 Tiến đoàn 37 Biệt Động Quân

* 1970 Tại các mặt trận chiến sự tại vùng
núi một số khu vực Việt Nam, có một
khu vực ngoài quốc gia T.T Johnson Tây

cá nhân: Bronze Star - (1970)

- 1971 Ủy ban phòng tuyến thị trấn Đà Nẵng

- 1972 Bộ Chỉ Huy Đại Khu Đà Nẵng

(qua các chức vụ: - Sĩ Quan phó tá quân huấn
quân 2, quân 3 ở Đà Nẵng
- Sĩ Quan huấn luyện HC/BCH
Đà Nẵng)

* 1974-75 học khóa 5 Sĩ Quan Cao cấp tại Long Thành

- 5-1975 Từ 10-9-1987 tập trung cải tạo qua các

Tại: Long Thành - Hoàng Liên Sơn - Yên Bái - Thanh Hóa -

Già Rẫy (Xưa là ở Đông Nai)

- 10-9-1987 được thả

CALIFORNIA. SAN-JOSE ngày 6 Tháng 12 - 1989.

Kính thưa quý ông, Bà.

Vào ngày 03 Tháng 9 năm 1989 tôi đã có gửi đến quý Ông Bà một Đơn xin bảo trợ cho người anh và cũng là chiến hữu cùng chiến đấu với tôi trước đây là Ông NGUYỄN ĐỨC CHÂU.

Sau đó vào ngày 3 Tháng 10 năm 1989 tôi đã nhận được Thư hồi báo cùng với các mẫu đơn của quý vị gửi đến. Tuy nhiên vì sự khó khăn trong việc liên lạc với Ông NGUYỄN ĐỨC CHÂU ở VIỆT NAM nên mãi đến nay tôi mới nhận được các tin tức cần thiết về lý lịch chi tiết của anh ấy gửi qua. Tôi đã điền vào các mẫu đơn cần thiết, cũng như làm các bản copy kèm theo đây xin gửi về Hội đề mong quý vị giúp đỡ. Ngoài ra Ông NGUYỄN ĐỨC CHÂU cũng xin được bổ túc vào Hồ sơ của anh ấy đã có thêm một người con tên là NGUYỄN THỊ ÁI NHI sinh vào SEP-02-1989 (kèm theo bản sao giấy khai sinh).

Tôi xin được gửi đến quý vị lời biết ơn chân thành của tôi và cũng xin hoàn toàn hưởng ứng vào mục đích của quý Hội.

Kính,

Sincerely

TR: Tôi gửi kèm theo đây mẫu đơn xin gia nhập hội và xin gửi đây Tiền Niên Liễm 2 năm 1989 và 1990.



United States Department of State

Washington, D.C. 20520

October 24, 1989

Mr. Jimmy Tran
2164 Sullivan Ave.
San Jose, CA 95122

Dear Mr. Tran:

I have been asked to reply to your letter of September 3 to Senior Deputy Assistant Secretary Funseth concerning the case of your brother, Nguyen Duc Chau, who has been incarcerated in a reeducation center.

I am pleased to inform you that your brother's name was among those contained in the second list of high priority reeducation detainee cases our representatives submitted to the Vietnamese authorities in September.

We share your deep concern for those such as your brother who were imprisoned by the Vietnamese government because of their former close association with the United States and have pursued every opportunity to resolve this issue with the Vietnamese government.

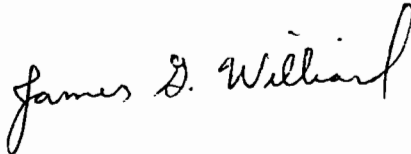
We have made clear to the Vietnamese government our desire to bring to the U.S. reeducation camp detainees, along with their close relatives, who wish to resettle here. U.S. representatives for years have pressed the issue regularly with Vietnam at meetings in Geneva concerning the Orderly Departure Program (ODP), at ODP technical talks in Bangkok and Hanoi, and at every other available opportunity.

As a result of this effort, the United States and Vietnam recently concluded an agreement that will permit these former detainees to resettle in the United States, if they choose to do so. The first applicants under this program were interviewed by U.S. officers in Vietnam October 13. We plan to interview 1,000 applicants per month.

The ODP Office at our Embassy in Bangkok will proceed with your brother's case when he receives exit permission from the Vietnamese authorities.

I am very pleased that your family's period of separation appears to be drawing to a close.

Sincerely,

A handwritten signature in cursive script, reading "James G. Williard". The signature is written in dark ink and is positioned above the typed name.

James G. Williard
Chief
Southeast Asia Admissions Division
Bureau for Refugee Programs

BỘ NỘI VỤ
Trại **XUÂN LỘC**
Số **181** GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

0 0 0 5 7 8 2 2 4 7 2

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31/5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thu hút, an ninh, quyết định tha số **QB/QĐ**

ngày **20** tháng **8** năm **1987**

của **BỘ NỘI VỤ**

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **NGUYỄN ĐỨC CHÂU**

Sinh năm **19 42**

Các tên gọi khác

Nơi sinh **THỦA THIÊN - HUẾ**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bắt

Thủy an - Hưng, thủy - thừa thiên - Huế

Cán tội **Đại úy trưởng toàn huấn luyện**

Bị bắt ngày **28/5/1975**

An phạt **TTQT**

Theo quyết định, án văn số tháng năm của

Đã bị tước án lần, công thành năm tháng

Đã được giảm án lần, công thành năm tháng

Nơi cư trú tại **Thủy an - Hưng thủy - Thừa thiên - Huế**

Nội dung quá trình cải tạo

**Cố gắng cố gắng trong thời gian học tập ở trại
cố gắng lao động, chấp hành nghiêm kỷ luật trại giam**

(quản chế 12 tháng)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày **10** tháng **10** năm **19 87**

Lưu tại ngân tró phủ
Nguyễn Đức Châu

Họ tên người ký
người được cấp giấy

Ngày **10** tháng **9** năm **19 87**

Phó Giám thị

Nguyễn Đức Châu

Thiếu tá: **NGUYỄN THANH TÂN**

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường An Cửu
Huyện, Quận
Tỉnh, Thành phố Huế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HY
Số 01
Quyển 17



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN THỊ AN NHI Nam hay nữ nữ
Ngày, tháng, năm, sinh 09.02.1989
Nơi sinh Bệnh viện Thanh phố Huế
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Lê Thị Phi</u>	<u>Nguyễn Đức Châu</u>
Tuổi	<u>sinh 1948</u>	<u>sinh 1942</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>h/s may</u>	<u>Cán. công</u>
Nơi thường trú	<u>18/1 đường Vạn Vạn An Cửu Huế</u>	<u>18/1 đường Vạn Vạn An Cửu Huế</u>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai:

Lê Thị Phi sinh 1948 - trú 18/1 đường Vạn Vạn - phường
An Cửu Huế - Giấy chứng minh số 190.915.927 cấp ngày
10-3-1982

Người đứng khai ký:

[Signature]

Đăng ký ngày 16 tháng 2 năm 1989

T/m Ủy ban nhân dân
Tà Ky 15 đóng dấu
PC/Lê Thị Phi

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 14 tháng 9 năm 1989

T/m Ủy ban nhân dân

(Ký tên, đóng dấu)



[Signature]

HỘI CỤ TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ CỘNG SẢN VIỆT NAM

HỘI BẤT VỤ LỢI. GP#1380287 ngày 15/7/1986 California,

POLITICAL PRISONERS REGISTRATION FORM

(Mẫu ghi tên Tù Nhân Chính Trị)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camp in VietNam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

(Mục đích của mẫu này là xác định những người đã và đang bị giam cầm trong các "Trại Cải Tạo" ở Việt Nam để được phép vào Hoa Kỳ theo chương trình ra đi có trật tự.)

A.- GENERAL BIOGRAPHY: (Photo if available)

(Lý lịch tổng quát, kèm ảnh nếu có).

1. Name: (Family name, middle, first) NGUYỄN ĐỨC CHÂU (CON TRƯỜNG)

(Họ và tên theo thứ tự Việt Nam)

2. Sex: NAM Date of Birth 11.02.1942 Place of birth AN CỨU TÂY, THUY AN, HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN

(Phái)

(Ngày sinh)

(Nơi sinh)

3. Last position/Rank, Agency/Unit Sĩ QUẢN TRƯỞNG TOÁN HUÂN LUYỆN - ĐẠI ÚY, ĐẶC KHU ĐÀ NẴNG

(Chức vụ/cấp bậc, Cơ quan/Đơn vị cuối cùng)

B.- ARREST:

(Giam giữ)

1. Date & Place of Arrest: 23-05-1975 SAIGON

(Ngày nơi trình diện/bị bắt giữ)

2. Name, Location of Prisons or Re-education Camps: HOÀNG HIÊN SƠN - YÊN BÁI - LÝ BÀ SỞ (THANH HOÁ)

(Tên, địa điểm các trại giam)

GIÀ RAI (XUÂN LỘC - ĐỒNG NAI)

3. Date of release or still in camps: Ngày 10 Tháng 9 năm 1987 (ĐƯỢC TRẢ)

(Ngày được thả hay còn bị giam)

C.- FAMILY STATUS:

(Tình trạng gia đình)

1. Married or single: Có Gia Đình

(Có gia đình hay độc thân)

2. If married, please complete names of Spouse & Children: Vợ: LÊ THỊ NHÊ (1948)

(Nếu có gia đình, xin điền thông tin người vợ/chồng và các con)

CON: NGUYỄN THỊ TÂM HẠO (1968); NGUYỄN ĐỨC TÙNG (1970)

NGUYỄN THỊ TÂM HẠNH (1973); NGUYỄN ĐỨC HOÀI HUÂN (1975)

3. Address of family: NGUYỄN ĐỨC CHÂU, Địa chỉ: 18/1, Đường VAN VAN, Phường AN CỨU, Quận PÁO HUẾ, Tỉnh BÌNH TRỊ THIÊN, VIỆT NAM

(Địa chỉ gia đình)

D.- APPLICANT:

(Người đứng đơn)

1. Name: TRẦN JIMMY Occupation: ELECTRONIC TECHNICIAN

(Họ và tên)

(Nghề nghiệp)

2. Address and phone number:

(Địa chỉ và điện thoại)

3. Relationship with detainee Anh em CÔ CỤU

(Liên hệ với tù nhân cải tạo)

4. Status in USA: Permanent resident ☐ US citizen ☒

(Tình trạng cư trú)

5. Are you willing to sponsor the above detainee (If released) Yes ☒ No ☐

(Ông, Bà có sẵn sàng đứng ra bảo trợ cho đương sự không?)

Date: 03-9-1989

(Ngày, tháng, năm)

Signature of applicant

(Chữ ký của người đứng đơn)

P. O. BOX 635
WESTMINSTER, CALIF.
92684-0635

NGUYỄN ĐỨC CHÂU

11-02-1942

An Khê - Huế - Thừa Thiên

SQ: 62/20558

Nhập học Khoa 18 SQ.B.B.
Ra lớp 1965 TĐ 11/BĐQ

1968 TĐ 21/BĐQ

1969 TĐ 37/BĐQ

1970 - thay cấp đại úy
cấp một lần -

1971 - ủy ban phòng lương
TĐ xã T.N

1972 - BCH/TK/HN
S. quan kiểm toán HL

1975 - tập huấn cán tá

10/9/1982 TĐ xã T.N